

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST

Ngày: 06-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2020/HSST-QĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Đ(tên gọi khác: Đen), sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp 2, xã Ph, huyện C, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Khu phố H, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Đoàn Thị Tr, sinh năm 1957; bị cáo có 06 chị em, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất là bị cáo; Ch sống như vợ chồng và có một con Ch (Trần Anh H, sinh năm 2014) với bà Trần Kha L, sinh năm 1995; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 09/2014/HSST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/5/2018; tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2019 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Phan Thành Ch, sinh ngày 21/3/2001; thường trú: Tổ 6, khu phố T, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phan Văn Ph, sinh năm 1976; thường trú: Tổ 6, khu phố T, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bà Đinh Thị Thu Gi, sinh năm 1974; thường trú: Tổ 6, khu phố T, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Bà Trương Thị Mộng L, sinh năm 1987; thường trú: Ấp A, xã Q, thị xã L, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Khu phố H, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Chí T, sinh ngày 28/02/2001; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 25/02/2002; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Khúc Mạnh T, cán bộ Đoàn Thanh niên phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/8/2019, Nguyễn Quang Đ và anh T (không rõ nhân thân lai lịch) đến uống cà phê tại chòi số 2, quán cà phê Thỏ Mộc thuộc khu phố Tân Hóa, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khoảng 16 giờ ngày 25/8/2019, bị hại Phan Thành Ch đến uống nước tại chòi số 01 quán cà phê Thỏ Mộc cùng với bạn tên Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Chí T. Trong lúc ngồi uống nước và nói chuyện với T và Đ thì bị hại Ch có sử dụng kèn hơi mang theo để thổi. Bị cáo Đ nhắc nhở không làm ồn nhưng bị hại Ch không nghe thấy nên vẫn tiếp tục thổi kèn hơi. Bị cáo Đ đi ra gần quầy nước của quán Thỏ Mộc thì thấy có 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm nên cầm lấy dao và đi đến chòi số 1 và hỏi ai thổi kèn nên bị hại Ch quay mặt lại thì bị cáo Đ dùng dao chém 01 cái vào vùng mặt của bị hại Ch gây thương tích. Sau đó, bị hại Ch được anh Đ, anh T và gia đình đưa đến Trạm Y tế phường Tân Vĩnh Hiệp và Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu, điều trị.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 385/2019/GDPY ngày 12/9/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Ông Phan Thành Ch có thương tích như sau: Vết thương má-môi trái 8cm x 0,2cm, sọc lành, ảnh hưởng thẩm mỹ; gãy răng 1.1, 2.3, 2.4; lung lay răng 2.1, 2.2; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%.

Cáo trạng số 19/CT-VKSTU ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quang Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý là tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết côn đồ của bị cáo đã được thu hút trong tình tiết định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Quang Đ từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 46.000.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 46.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584 và 590 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu hồi được và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị Mộng L không yêu cầu trả lại nên không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Phan Thành Ch trình bày: Thống nhất với nội dung cáo trạng đã nêu. Yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị và phục hồi sức khỏe, tiền công lao động do mất thu nhập của bản thân và người chăm sóc và tổn thất tinh thần với số tiền 46.000.000 đồng. Bị cáo Đ đã xin lỗi, ăn năn hối cải và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Văn Ph và bà Đinh Thị Thu Gi trình bày: Ông Ph và bà Gi là cha mẹ của bị hại Phan Thành Ch. Ông bà là người chi chi phí điều trị và chăm sóc cho bị hại khi điều trị. Tuy nhiên, bị hại đã yêu cầu bị cáo bồi thường số 46.000.000 đồng nên ông bà không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trương Thị Mộng L trình bày: Bà L là chủ quán cà phê Thổ Mộc; địa chỉ: Khu phố Tân Hoá, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Con dao mà bị cáo Đ dùng để gây thương tích cho bị hại Ch thuộc quyền sở hữu của bà L. Tuy nhiên, bà L đã mua con dao khác nên không yêu cầu bị cáo trả lại hoặc bồi thường thiệt hại.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Nguyễn Quang Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 25/8/2019, tại quán cà phê Thổ Mộc thuộc khu phố Tân Hoá, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Quang Đ đã dùng hung khí là 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40cm gây thương tích cho bị hại Phan Thành Ch với tỷ lệ thương tật do thương tích gây nên là 15%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do thái độ coi thường pháp luật và sức khỏe của người khác nên vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, đủ căn cứ kết luận Cáo trạng số 19/CT-VKSTU ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quang Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới do cố ý là tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết côn đồ của bị cáo đã được thu hút trong tình tiết định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy, mức hình phạt do Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa Ch nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Phan Văn Ph, bà Đinh Thị Thu Gi và bà Trương Thị Mộng L không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị hại Phan Thành Ch yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 46.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 46.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy, ý kiến của bị cáo và bị hại là tự nguyện, phù hợp với Điều 48 của Bộ luật hình sự và các điều 584 và 590 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam

đối với bị cáo cho đến khi có quyết định thi hành án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 38, 48 của Bộ luật hình sự;

- Điều 357, khoản 2 Điều 468; Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2019.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Quang Đ đến khi có quyết định thi hành án để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Quang Đ phải bồi thường cho bị hại Phan Thành Ch số tiền 46.000.000 đ (*Bốn mươi sáu triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.300.000đ (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1 Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5.2 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01)
(để thi hành);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Lưu: VT, HS (02).

Đào Văn Hưng